

Số: 45 /2023/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về hoạt động Đo đạc, Bản đồ**  
**và Viễn thám trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ ngày 16/6/2018; Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ; Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ; Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 04/01/2019 của Chính phủ về hoạt động viễn thám;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 4182/STNMT-ĐĐT ngày 10/10/2023 (sau khi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan), kèm theo Báo cáo thẩm định số 311/BC-STP ngày 21/9/2023 của Sở Tư pháp; sau khi lấy Phiếu biểu quyết đồng ý của các Thành viên UBND tỉnh (qua Phân mềm Điện tử TD).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 và thay thế Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**

## QUY ĐỊNH

Về hoạt động Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh  
(Kèm theo Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 05/12/2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám thuộc phạm vi địa giới hành chính tỉnh Hà Tĩnh.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám; khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, trừ lĩnh vực quốc phòng an ninh (thuộc bí mật Nhà nước).

### Chương II THỐNG NHẤT VỀ CÔNG TÁC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ VÀ VIỄN THÁM

#### Điều 3. Thống nhất về cơ quan đầu mối quản lý

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thống nhất quản lý hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh.

#### Điều 4. Phân công, phân cấp nhiệm vụ trong công tác đo đạc, bản đồ và viễn thám

##### 1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền và theo phân cấp của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

2. Các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quản lý công tác đo đạc, lập bản đồ, cắm mốc, xây dựng cơ sở dữ liệu liên quan bản đồ và viễn thám theo chức năng nhiệm vụ của ngành; phối hợp với Sở

Tài nguyên và Môi trường và cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám theo Quy định này và các quy định pháp luật liên quan.

3. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền việc quản lý, khai thác, sử dụng và bảo đảm an toàn đối với cơ sở dữ liệu dùng chung trong hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám; quản lý việc xuất bản và phát hành các ấn phẩm liên quan đến bản đồ trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thám và thực hiện các quy định về đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng thuộc thẩm quyền của ngành.

5. Sở Nội vụ: Tổ chức thực hiện các nội dung:

a) Đo đạc, thành lập bản đồ phục vụ lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp;

b) Đo đạc, chỉnh lý, bổ sung bản đồ địa giới hành chính theo Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; đo đạc, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính do tác động của tự nhiên và quá trình phát triển kinh tế - xã hội đối với cấp huyện, cấp xã.

c) Đo đạc phục vụ giải quyết tranh chấp liên quan đến địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám theo Quy định này và các quy định pháp luật liên quan.

6. Sở Ngoại vụ: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác quản lý Nhà nước liên quan đến Biên giới lãnh thổ Quốc gia theo quy định của pháp luật.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý các công trình, khu vực văn hóa có liên quan đến lãnh thổ Quốc gia thể hiện trên bản đồ qua các thời kỳ.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Bảo đảm việc thực hiện kế hoạch đầu tư công cho công tác đo đạc, bản đồ và viễn thám thống nhất, tránh đầu tư chồng chéo. Gửi thông tin các doanh nghiệp đăng ký kinh doanh hoạt động đo đạc và bản đồ về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh theo Quy định này và các quy định của pháp luật liên quan.

9. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Quyết định theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý ngân sách về lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh theo Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

10. Công an tỉnh: Thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước đối với hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác quản lý nhà nước liên quan nhiệm vụ của ngành.

11. Thanh tra tỉnh: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch thanh tra đối với lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám (khi cần thiết) và triển khai kế hoạch thanh tra theo quy định.

12. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quản lý, tổ chức triển khai nhiệm vụ đo đạc, bản đồ và viễn thám tránh chồng chéo, lãng phí.

13. Kho bạc Nhà nước: Thực hiện kiểm soát thanh toán đối với các hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám sử dụng nguồn Ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ Ngân sách Nhà nước.

#### 14. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đo đạc, bản đồ và viễn thám, thuộc địa bàn quản lý. Chịu sự quản lý nhà nước về chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám theo Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đo đạc, bản đồ và viễn thám thuộc địa bàn quản lý.

c) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về đo đạc, bản đồ và viễn thám theo thẩm quyền.

d) Báo cáo công tác quản lý, sử dụng, bảo vệ công trình xây dựng đo đạc (mốc tọa độ, độ cao) trên địa bàn về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

#### 15. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đo đạc, bản đồ và viễn thám, thuộc địa bàn quản lý. Chịu sự quản lý nhà nước về chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám theo Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đo đạc, bản đồ và viễn thám thuộc địa bàn quản lý.

c) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về đo đạc, bản đồ và viễn thám theo thẩm quyền.

d) Báo cáo công tác quản lý, sử dụng, bảo vệ công trình xây dựng đo đạc (mốc tọa độ, độ cao) trên địa bàn về UBND cấp huyện trước ngày 10 tháng 12 hàng năm.

16. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám và các chủ đầu tư khi triển khai phải chấp hành theo quy định chuyên ngành và Quy định này.

### **Điều 5. Thống nhất một số quy định về đo đạc, bản đồ và viễn thám**

1. Thống nhất sử dụng chung hệ quy chiếu, tọa độ, độ cao; việc xây dựng và sử dụng hệ thống mốc tọa độ, độ cao.

#### a) Hệ quy chiếu và hệ tọa độ Quốc gia VN-2000

Bản đồ tỷ lệ lớn từ 1:10.000 trở lên sử dụng múi chiếu 3<sup>0</sup>. Bản đồ tỷ lệ nhỏ hơn 1/10.000 hoặc bản đồ hành chính cấp tỉnh, cấp huyện sử dụng múi chiếu 6<sup>0</sup>. Đối với sản phẩm của các hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám quy định tại Điều 4 của Quy định này nếu chuyên ngành không có quy định riêng thì phải xây dựng theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105<sup>0</sup>30' để thống nhất với toàn bộ hệ thống bản đồ của tỉnh.

Đối với việc xác định tọa độ trên biển hoặc định hướng bờ biển sử dụng hệ tọa độ địa lý nhưng có đối chiếu với tọa độ vuông góc của tỉnh để đảm bảo thống nhất vị trí trong đới bờ. Riêng đo đạc bản đồ phục vụ giao đất mặt nước từ 6 hải lý trở vào đến mép nước biển thấp nhất trung bình nhiều năm áp dụng hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105<sup>0</sup>30', múi chiếu 3<sup>0</sup>.

#### b) Xây dựng và bảo vệ mốc tọa độ, độ cao

Các ngành, các cấp khi xây dựng mốc tọa độ, độ cao phải thống nhất với Sở Tài nguyên và Môi trường để hòa mạng với hệ thống mốc tọa độ cao chung toàn tỉnh, tránh chồng chéo sai lệch.

Các ngành, các cấp phối hợp bảo vệ mốc tọa độ, độ cao chuyên dụng.

2. Thống nhất về giao nộp và lưu trữ thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc, bản đồ và viễn thám.

Thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc, bản đồ và viễn thám thực hiện bằng ngân sách nhà nước phải được chủ đầu tư dự án, đề án giao nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) để lưu trữ. Thời hạn giao nộp không quá 30 ngày kể từ ngày thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc, bản đồ và viễn thám được chủ đầu tư nghiệm thu. Đối với danh mục thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ chuyên ngành giao nộp 01 bộ dữ liệu số và 01 bộ gốc in trên giấy để lưu trữ, bao gồm:

a) Đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán; báo cáo tổng kết hoàn thành đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán.

b) Thông tin, dữ liệu về hệ thống các điểm lưới đo đạc cơ sở chuyên ngành bao gồm: sơ đồ mạng lưới, ghi chú điểm, sổ đo, thành quả tính toán bình sai, biên bản bàn giao mốc đo đạc thực địa;

c) Dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (không thuộc danh mục bí mật nhà nước và không bị ràng buộc về sở hữu trí tuệ) gồm hồ sơ kèm theo các loại bản đồ: quốc phòng, địa chính, hành chính, hải đồ, hàng không dân dụng, công trình

ngâm; bản đồ phục vụ phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục sự cố môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; bản đồ chuyên ngành theo quy định tại các khoản 9, khoản 10 Điều 22 của Luật Đo đạc và bản đồ.

d) Thông tin, dữ liệu, sản phẩm khác theo quy định của đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán về đo đạc và bản đồ chuyên ngành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **Chương III** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 6. Quy định chuyển tiếp**

Các nội dung hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được thẩm định, phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo các nội dung đã được thẩm định, phê duyệt.

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Các văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này trường hợp có sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.